

Bản án số: 46/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29-5-2023

V/v: “Xin ly hôn và nuôi con chung”

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thúy Hằng**

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông **Hà Ứng Cường**

2. Ông **Nguyễn Thành Thái**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lý Văn Toán** – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Lâm Sễn**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Ch, tỉnh K, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023, về việc “*Tranh chấp xin ly hôn và nuôi con chung*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXX ST- HNGĐ ngày 25 tháng 04 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 32/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 05 năm 2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Thùy Oa**, sinh năm 1991 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 165/15/12A, đường Q, phường V, thành phố R, tỉnh K.

* *Bị đơn:* Anh **Huỳnh Văn Đ**, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Ấp T, xã G, huyện Ch, tỉnh K.

(Anh Huỳnh Văn Đ vắng mặt lần 2 không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03-01-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy Oa trình bày: Vào năm 2011 được sự đồng ý của gia đình hai bên, chị và anh Huỳnh Văn Đ thành lập gia đình với nhau trên cơ sở

hôn Nh hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Gi, huyện Ch, tỉnh K vào ngày 04/10/2011.

Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng sau đó giữa vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và hay bất đồng ý kiến với nhau do không cùng chung quan điểm sống, mâu thuẫn về tài chính. Ngoài ra anh Đ còn có hành vi bạo lực gia đình, dù rằng gia đình hai bên đã dàn xếp nhưng bất thành. Từ đó dẫn đến không tìm được tiếng nói chung, sống không có hạnh phúc và hai bên đã sống ly thân với nhau từ tháng 10/2022 cho đến nay.

Nay chị Oa xét thấy tình cảm giữa chị và anh Đ đã hết, không thể hàn gắn lại được nữa, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Oa được ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ.

Trong thời gian chung sống, chị Oa và anh Đ có 02 con chung tên Huỳnh Trọng Nh, sinh ngày 15-5-2013 và Huỳnh An Nh2, sinh ngày 26-4-2019.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Thùy Đ có yêu cầu:

- Về hôn Nh: Xin ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Trọng Nh, sinh ngày 15-5-2013 và Huỳnh An Nh2, sinh ngày 26-4-2019. Hiện nay chị Oa đang chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Huỳnh Trọng Nh. Còn cháu Huỳnh An Nh2 hiện nay đang sinh sống cùng anh Huỳnh Văn Đ. Chị Oa yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con tên Huỳnh Trọng Nh, sinh ngày 15-5-2013, không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Chị đồng ý giao con tên Huỳnh An Nh2, sinh ngày 26-4-2019 cho anh Đ tiếp tục trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Huỳnh Văn Đ đã được Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng anh Huỳnh Văn Đ đều không có mặt.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Thùy Oa vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ. Anh Huỳnh Văn Đ vắng mặt không lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy Oa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy Oa khởi kiện tranh chấp xin ly hôn với bị đơn anh Huỳnh Văn Đ hộ khẩu thường trú ấp T, xã Gi, huyện Ch, tỉnh K. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nhân dân huyện Ch, tỉnh K.

Anh Huỳnh Văn Đ chưa có ý kiến xác nhận theo đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy Oa, Tòa án đã làm đầy đủ thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Huỳnh Văn Đ vẫn vắng mặt không lý do. Tại phiên tòa nguyên đơn đồng ý xử vắng mặt bị đơn. Do vậy, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt anh Huỳnh Văn Đ là phù hợp theo quy định pháp luật.

[2] *Về quan hệ hôn Nh:* Chị Nguyễn Thị Thùy Oa và anh Huỳnh Văn Đ thành lập gia đình với nhau vào năm 2011 trên cơ sở hôn Nh tự nguyện. Có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn Nh hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, theo chị Oa nguyên Nh là do vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và hay bất đồng ý kiến với nhau do không cùng chung quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, sống không có hạnh phúc và hai bên đã sống ly thân với nhau từ tháng 10 năm 2022 cho đến nay.

Tại Biên bản xác minh ngày 25 tháng 4 năm 2023 (BL số: 34) trình bày :
“ Đương sự Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1991, hiện nay đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ ấp T, xã Gi, huyện Ch, tỉnh K.

... Hai vợ chồng anh Đ và chị Oa mâu thuẫn trầm trọng, không thể chung sống với nhau, hiện nay đã sống ly thân ...”

Thực tế chị Nguyễn Thị Thùy Oa và anh Huỳnh Văn Đ đã sống ly thân với nhau từ tháng 10 năm 2022 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Quá trình giải quyết vụ án, anh Huỳnh Văn Đ không có mặt theo thông báo để Tòa án tiến hành hòa giải, thể hiện anh không có thiện chí để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng và tại phiên tòa hôm nay mặc dù anh Huỳnh Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh Huỳnh Văn Đ vẫn vắng mặt không lý do. Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Nguyễn Thị Thùy Oa và anh Huỳnh Văn Đ đã kéo dài, mục đích hôn Nh không đạt được, chị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ để ổn định cuộc sống. Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn Nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy Oa, xử cho chị Nguyễn Thị Thùy Oa được ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ là hoàn toàn phù hợp theo quy định pháp luật.

[3] *Về quan hệ con chung*: Chị Nguyễn Thị Thùy Oa xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Huỳnh Văn Đ có 02 con chung tên Huỳnh Trọng Nh, sinh ngày 15-5-2013 và Huỳnh An Nh2, sinh ngày 26-4-2019. Hiện nay chị Oa đang chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Huỳnh Trọng Nh. Còn cháu Huỳnh An Nh2 hiện nay đang sinh sống cùng anh Huỳnh Văn Đ. Chị Oa yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con tên Huỳnh Trọng Nh, sinh ngày 15-5-2013, không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Chị đồng ý giao con tên Huỳnh An Nh2, sinh ngày 26-4-2019 cho anh Đ tiếp tục trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, Tuy anh Huỳnh Văn Đ chưa có ý kiến về việc nuôi con chung nhưng trong thời gian chị Oa và anh Đ sống ly thân với nhau cho đến nay cháu Huỳnh Trọng Nh, sinh ngày 15-5-2013 do chị Oa trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét về mặt tình cảm cháu Nh khấn khít với chị Oa nhiều hơn, đồng thời cháu cũng đã thích nghi với điều kiện, hoàn cảnh sống của chị Oa. Mặc khác, cháu Huỳnh Trọng Nh có nguyện vọng sống với chị Oa (Bút lục số 19). Còn cháu Huỳnh An Nh2 hiện nay đang sinh sống cùng anh Huỳnh Văn Đ, tình cảm cháu Nh2 khấn khít với anh Đ nhiều hơn và chị Oa cũng đồng ý giao cháu Nh2 cho anh Đ tiếp tục

nuôi dưỡng để không làm thay đổi môi trường sống cũng như sự phát triển bình thường của cháu.

Vì vậy, để đảm bảo về mặt tâm lý và cuộc sống ổn định hiện tại của cháu Nh và cháu Nh2, Hội đồng xét xử nghĩ nên xử giao cháu: Huỳnh Trọng Nh, sinh ngày 15-5-2013 cho chị Oa tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Huỳnh An Nh2, sinh ngày 26-4-2019 cho anh Đ tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Huỳnh Văn Đ theo quy định pháp luật nhưng anh Huỳnh Văn Đ vẫn vắng mặt không lý do. Vì vậy Tòa án không tiến hành hoà giải, đối chất về tài sản chung và nợ chung giữa chị Oa và anh Đ. Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cũng như tại phiên toà chị Oa xác nhận trong thời gian chung sống cùng anh Đ, anh chị không tạo lập được tài sản chung và cũng không nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết - nên về phần tài sản chung và nợ chung Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này các đương sự có yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

[5] Thống nhất ý kiến của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án như đã phân tích và nhận định trên.

[6] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Nguyễn Thị Thùy Oa là nguyên đơn do đó phải chịu án phí hôn Nh gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn Nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn Nh: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy Oa và anh Huỳnh Văn Đ.

2. Về con chung: Xử giao con tên Huỳnh Trọng Nh, sinh ngày 15-5-2013 cho chị Nguyễn Thị Thùy Oa tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con tên Huỳnh An Nh2, sinh ngày 26-4-2019 cho anh Huỳnh Văn Đ tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Thùy Oa và anh Huỳnh Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Do đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy Oa phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng chị Oa được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0005266 ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ch, tỉnh K, chị Oa phải nộp thêm 300.000đ án phí.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014”.

5. Báo quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thùy Oa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Huỳnh Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- Các đ-ong sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện Kiểm sát huyện Châu Thành;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Châu Thành
- L- u hồ sơ.

Lê Thị Thúy Hằng

Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ kiện tại Tòa án,(tại bút lục số: 16 biên bản ghi nhận ý kiến con chưa thành niên ngày 31-8-2018) thì cháu Trần Thị Trúc Ly có nguyện vọng được sống với mẹ. Do đó căn cứ vào điều kiện hoàn cảnh thực tế

của đương sự, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của chị Hạnh là giao 02 con chung tên Trần thị Trúc Ly, sinh ngày 31-3-2009 và Trần Thị Trà My, sinh ngày 16-3-2013 chị Thị Hạnh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp với pháp luật.

Chị Lê Thị Kim Thoa và anh Võ Ngọc Hiếu đều có nguyện vọng đ-ợc nuôi con, Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi của các con ch- a thành niên. **Xét thấy, trong thời gian chị Thoa và anh Hiếu sống ly thân với nhau cho đến nay hai con đ-ợc anh Hiếu nuôi d-ỡng và đảm bảo tốt về mọi mặt. Các cháu đ-ợc anh Hiếu cho đi học và cũng đ-ợc ông bà nội của các cháu cùng anh Hiếu chăm sóc tốt. Xét về mặt tình cảm các cháu cũng đã khấn khít với anh Hiếu nhiều hơn, đồng thời các cháu cũng đã thích nghi đ-ợc với điều kiện, hoàn cảnh sống của gia đình anh Hiếu.**

Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ kiện tại Tòa án,(tại bút lục số: 16 biên bản ghi nhận ý kiến con chưa thành niên ngày 31-8-2018) thì cháu Trần Thị Trúc Ly có nguyện vọng được sống với cha.** Do đó căn cứ vào điều kiện hoàn cảnh thực tế của đương sự, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của chị Hạnh là giao 02 con chung tên Trần thị Trúc Ly, sinh ngày 31-3-2009 và Trần Thị Trà My, sinh ngày 16-3-2013 chị Thị Hạnh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp với pháp luật.

****Vì vậy, để đảm bảo về mặt tâm lý và cuộc sống ổn định hiện tại của các cháu. Căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, có căn cứ để chấp nhận nguyện vọng của anh Hiếu là đ-ợc tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi d-ỡng hai con.**

Hiện tại anh Hiếu cũng đã có nghề nghiệp, công ăn việc làm ổn định, có đủ điều kiện đảm bảo cuộc sống của các con. Mặt khác, qua quá trình Tòa án xác minh ở địa ph-ong(tại bút lục số: 37; 38; 39) thời gian qua anh Hiếu và gia đình đã nuôi d-ỡng hai cháu Toàn và Hải rất tốt, đảm bảo đủ quyền lợi về mọi mặt của các cháu, đồng thời tại biên bản lấy lời khai ngày 10/01/2013 nguyện vọng của cháu Hải nếu cha, mẹ ly hôn cháu muốn tiếp tục sống với cha và em . Vì vậy, để đảm bảo về mặt tâm lý và cuộc sống ổn định hiện tại của các cháu. Căn cứ vào Điều 92 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, có căn cứ để chấp nhận nguyện

vọng của anh Hiếu là đ- ợc tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi d- ỡng hai con.

